TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
HUYỆN HÒA BÌNH	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
TỈNH BẠC LIÊU	
Số: 37/2021/QĐST-DS	

Hòa Bình, ngày 29 tháng 06 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 06 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2021/TLST - DS ngày 15 tháng 03 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần K

Địa chỉ: T1-T2-T3, Phạm Hồng T, Phường Vĩnh T, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A, chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Minh C, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP K - Chi nhánh B, theo nội dung ủy quyền tại Giấy số 1418/UQ-NHKL ngày 01/7/2020 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP K

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Quốc S, chức danh: Phó phòng KHCN-KHDN, Ngân hàng TMCP K- Chi nhánh B (giấy ủy quyền đề ngày 03/3/2021)

-Bị đơn: Anh Trần Hoàng D, sinh năm 1975 và chị Tô Thanh T (Tô Thanh T), sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Ấp T, thị trấn H, huyện Hòa B, Bạc Liêu

Người đại diện theo ủy quyền của chị Tô Thanh T (Tô Thanh T): Anh Trần Hoàng D, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn H, huyện Hòa B, Bạc Liêu

(Theo văn bản ủy quyền đề ngày 18/6/2021)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Trần Hoàng D và chị Tô Thanh T (Tô Thanh T) có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền tính đến ngày 21/6/2021 là 134.949.536 đồng, trong đó vốn gốc là 60.000.000 đ, lãi trong hạn: 12.163.050 đồng, lãi quá hạn: 49.664.025 đồng, phạt chậm trả: 13.122.461 đồng

Kể từ ngày 22/6/2021, anh Trần Hoàng D và chị Tô Thanh T (Tô Thanh T) còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng thương mại cổ phần K cho vay thì lãi suất mà anh D, chị T (T) vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần K cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần K.

Trường hợp anh D, chị T (T) không thanh toán được nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần K có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất tọa lạc tại ấp T, thị trấn H, huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu diện tích: 65,6 m^2 (Đất ở tại đô thị) thuộc thửa số 78, tờ bản đồ số 52, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 345205 do Uỷ ban nhân dân huyện Hòa B, tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 29/7/2013

2.2. Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.050.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng), anh Trần Hoàng D và chị Tô Thanh T (Tô Thanh T) tự nguyện chịu toàn bộ. Ngân hàng thương mại cổ phần K đã dự nộp xong. Anh D và chị T (T) có trách nhiệm hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần K số tiền 1.050.000 đồng (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh Trần Hoàng D và chị Tô Thanh T (Tô Thanh T) tự nguyện chịu 3.373.738 đồng, Ngân hàng thương mại cổ phần K không phải chịu. Ngân hàng thương mại cổ phần K đã dự nộp 3.216.000 đồng tại biên lai thu số 0010529 ngày 15/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;

THẨM PHÁN

- Lưu hồ sơ vụ án.

Phan Thị Mỹ Xuyên